

Số:

Đắk Nông, ngày tháng 8 năm 2022

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp**  
**công dân, khiếu nại, tố cáo tại Sở Giao thông Vận tải**

Thực hiện Quyết định thanh tra số 89/QĐ-TTr, ngày 17/6/2022 của Chánh Thanh tra tỉnh Đắk Nông, về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo tại Sở Giao thông Vận tải từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2021, Đoàn thanh tra số 89 đã tiến hành thanh tra tại Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông.

Xét báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng đoàn thanh tra số 89, Chánh Thanh tra tỉnh Đắk Nông kết luận như sau:

**1. Khái quát chung**

Sở Giao thông Vận tải là cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về đường bộ, đường thủy nội địa, vận tải, an toàn giao thông; quản lý khai thác, duy tu, bảo trì hạ tầng giao thông đô thị gồm: cầu đường bộ, đèn tín hiệu điều khiển giao thông, bến xe, bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND, ngày 02/3/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông; đồng thời, chịu sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Giao thông Vận tải.

Cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông Vận tải gồm: Ban Lãnh đạo (Giám đốc, 02 Phó Giám Sở), 05 phòng trực thuộc Sở (Văn phòng Sở, Thanh tra Sở, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái, Phòng Kỹ thuật & Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông) và 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc (Ban Quản lý dự án bảo trì đường bộ), với 68 công chức, viên chức và người lao động (59 nam, 9 nữ); trong đó có 08 thạc sỹ, 53 cử nhân, 07 lao động phổ thông.

Số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị tại Sở Giao thông Vận tải thời kỳ 2019-2021 có xu hướng giảm (năm 2020 so với năm 2019 giảm 46%, năm 2021 so với năm 2020 giảm 40,7%); không phát sinh vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài, vượt cấp thuộc thẩm quyền giải quyết.

**2. Kết quả kiểm tra, xác minh**

**2.1. Công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo**

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, giai đoạn 2019-2021, đã được Sở Giao thông Vận tải thực hiện khá tốt, Giám

độc Sở đã ban hành 02 kế hoạch<sup>1</sup> tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; 01 văn bản<sup>2</sup> về phổ biến các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan thông qua các cuộc họp, hội nghị của Sở.

## **2.2. Trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân**

### **2.2.1. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về trụ sở tiếp công dân, địa điểm tiếp công dân và tổ chức tiếp công dân**

- Sở Giao thông Vận tải đã ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân, bố trí địa điểm tiếp công dân chung tại phòng họp của cơ quan, bảo đảm thuận tiện, trang bị đầy đủ thiết bị, cơ sở vật chất cần thiết phục vụ công tác tiếp công dân.

- Phân công nhiệm vụ và bố trí công chức của Thanh tra Sở làm công tác tiếp công dân thường xuyên<sup>3</sup>; chưa thực hiện việc chi trả chế độ bồi dưỡng cho người làm công tác tiếp công dân thường xuyên theo quy định.

- Quy chế, nội quy tiếp công dân và lịch tiếp công dân của người đứng đầu đã được Sở Giao thông Vận tải niêm yết công khai tại địa điểm tiếp công dân và trên Trang thông tin điện tử của Sở. Tuy nhiên, thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo Sở không trùng khớp với lịch tiếp công dân quy định tại Quy chế tiếp công dân của Sở (05 tháng<sup>4</sup>); Trang thông tin điện tử của Sở niêm yết lịch tiếp công dân còn thiếu 02 tháng<sup>5</sup>; chậm niêm yết lịch tiếp công dân 02 tháng<sup>6</sup>.

### **2.2.2. Việc tiếp công dân của người đứng đầu đơn vị**

Sở Giao thông Vận tải đã xây dựng lịch tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo Sở vào ngày thứ năm, tuần thứ hai hàng tháng và tiếp đột xuất trong các trường hợp theo quy định. Trong 03 năm 2019-2021, Sở Giao thông Vận tải đã xây dựng lịch tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo Sở là 36 ngày, nhưng không có lượt tiếp công dân định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo Sở Giao thông Vận tải, do không có công dân đến nên không phát sinh nhu cầu tiếp công dân theo quy định.

### **2.2.3. Kết quả tiếp công dân**

<sup>1</sup> Kế hoạch số 1227/KH-SGTVT ngày 03/7/2020 về tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp, tiên tiến Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kế hoạch số 14/KH-SGTVT ngày 19/3/2021 về tiếp công dân, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trước, trong và sau bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

<sup>2</sup> Công văn số 1549/SGTVT-TTS ngày 29/10/2021 về việc triển khai thực hiện các Thông tư của Thanh tra Chính phủ về quy trình tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

<sup>3</sup> Thông báo số 260/TB-TTS ngày 05/10/2018, Thông báo số 341/TB-TTS ngày 31/10/2019, Thông báo số 246/TB-TTS ngày 27/8/2020 của Thanh tra Sở Giao thông Vận tải về việc phân công nhiệm vụ cho công chức.

<sup>4</sup> Các tháng 1, 2, 3, 5, 6 năm 2019.

<sup>5</sup> Tháng 12/2019 và tháng 10/2020.

<sup>6</sup> Theo Thông báo số 228/TB-SGTVT ngày 12/02/2019 về lịch tiếp công dân tháng 02 năm 2019: Ngày tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo Sở là 15/02/2019, ngày niêm yết Thông báo lịch tiếp là 12/02/2020.

Theo Thông báo số 29/TB-SGTVT ngày 06/01/2021 về lịch tiếp công dân tháng 01 năm 2020: Ngày tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo Sở là 09/01/2020, ngày niêm yết Thông báo lịch tiếp là 06/01/2020.

Trong thời kỳ thanh tra, Sở Giao thông Vận tải đã tiếp 21 lượt tiếp công dân với 15 người, về 15 vụ việc<sup>7</sup>; trong đó, tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo Sở: 00 lượt/00 công dân; tiếp thường xuyên của cán bộ tiếp công dân: 21 lượt/21 công dân/15 vụ việc (01 vụ việc liên quan đến đất đai; 14 vụ việc liên quan đến lĩnh vực giao thông vận tải). Qua tiếp công dân, đã tiếp nhận 21 đơn, gồm 20 đơn phản ánh, kiến nghị (chiếm 95,23%); 01 đơn khiếu nại (chiếm 4,77%); 00 đơn tố cáo.

Sở tiếp công dân ghi chép cơ bản đầy đủ thông tin người tiếp công dân, nội dung công dân trình bày, có chữ ký của công dân, hướng xử lý và kết quả giải quyết vụ việc theo quy định, quy trình tiếp công dân.

#### **2.2.4. Việc xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh**

- Về tiếp nhận đơn:

Trong thời kỳ thanh tra, Sở Giao thông Vận tải đã tiếp nhận 93 đơn<sup>8</sup>/87 vụ việc (nhận trực tiếp qua tiếp công dân 21 đơn/15 vụ việc; qua dịch vụ bưu chính 63 đơn/63 vụ việc; tiếp nhận từ các cơ quan khác chuyển tới 09 đơn/09 vụ việc); gồm 88 đơn kiến nghị, phản ánh, chiếm 94,62%; 04 đơn khiếu nại, chiếm 4,3%; 01 đơn tố cáo, chiếm 1,08% (11 đơn liên quan đến đất đai; 01 đơn thuộc lĩnh vực tư pháp; 77 đơn liên quan đến lĩnh vực giao thông vận tải).

Qua kiểm tra việc phân loại, xử lý đơn cho thấy:

+ Có 02 đơn/02 vụ việc không được Sở Giao thông Vận tải xử lý (đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết).

+ Đã xử lý 91 đơn/85 vụ việc, trong đó 85 đơn/79 vụ việc đủ điều kiện xử lý; 06 đơn/06 vụ việc<sup>9</sup> không đủ điều kiện xử lý (đã xử lý lưu đơn).

+ Phân loại 85 đơn/79 vụ việc đủ điều kiện xử lý theo nội dung: 00 đơn/00 vụ việc khiếu nại; 00 đơn tố cáo/00 vụ việc; 85 đơn/79 vụ việc kiến nghị, phản ánh.

- Kết quả xử lý 85 đơn/79 vụ việc kiến nghị, phản ánh đủ điều kiện xử lý: đã được phân loại, xử lý đúng thẩm quyền 78 đơn/72 vụ việc (chuyển 04 đơn/04 vụ việc; trả lời 74 đơn/68 vụ việc); phân loại, xử lý sai thẩm quyền 07 đơn/07 vụ việc.

*(Chi tiết có Phụ lục 01 kèm theo)*

Theo đó, Sở Giao thông Vận tải không xử lý 02/93 đơn; trong quá trình tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn tại Sở Giao thông Vận tải, có 91/91 đơn không có phiếu đề xuất xử lý đơn; 06/91 đơn xác định sai cơ quan có thẩm quyền giải quyết (đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết, nhưng Sở trả lời và hướng dẫn công dân); 01/91 đơn phân loại chưa đúng nội dung, dẫn đến xác định sai cơ quan có thẩm quyền giải quyết, thụ lý trả lời đơn chưa đúng quy định.

*(Chi tiết có Phụ lục số 02 kèm theo)*

Diễn hình là vụ việc khiếu nại của bà Phạm Thị Quỳnh Giang, phát sinh từ

<sup>7</sup> Năm 2019: tiếp 12 lượt/ 12 người/ 08 vụ việc; Năm 2020: tiếp 07 lượt/ 07 người/05 vụ việc; Năm 2021: tiếp 02 lượt/ 02 người/ 02 vụ việc.

<sup>8</sup> Năm 2019 tiếp nhận 50 đơn; năm 2020 tiếp nhận 27 đơn; năm 2021 tiếp nhận 16 đơn.

<sup>9</sup> Năm 2019: 02 vụ việc; năm 2020: 03 vụ việc; năm 2021: 01 vụ việc.

năm 2005, với nội dung không đồng ý với phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại Quyết định số 1161/QĐ-CTUBND ngày 27/10/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông, thuộc thẩm quyền giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND tỉnh.

Việc Sở Giao thông Vận tải xác định nội dung đơn của bà Giang là đơn kiến nghị là chưa đúng. Đặc biệt, bà Giang nhiều lần gửi đơn khiếu nại, nhưng Sở Giao thông Vận tải ban hành công văn, thông báo<sup>10</sup> để trả lời đơn khiếu nại của công dân là chưa tuân thủ quy trình, thủ tục giải quyết khiếu nại theo quy định tại Luật Khiếu nại 2011. Mặc dù Sở đã xem xét, tổ chức các cuộc họp, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan<sup>11</sup> trước khi trả lời cho công dân, nhưng kết quả xác minh chưa chính xác, thiếu khách quan<sup>12</sup> dẫn đến giải quyết vụ việc chưa triệt để, không tuân thủ trình tự, thủ tục giải quyết vụ việc nên không tạo được sự đồng thuận từ công dân, khiến vụ việc kéo dài, không giải quyết dứt điểm. Đến năm 2021, Thanh tra tỉnh đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 giải quyết khiếu nại lần đầu.

### ***2.2.5. Việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh***

Trong thời kỳ thanh tra, Sở Giao thông Vận tải đã thực hiện 36 báo cáo tháng, 12 báo cáo quý và 03 báo cáo năm về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đã nhập số liệu tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Sở lên Hệ thống phần mềm báo cáo của Thanh tra Chính phủ theo quy định.

Tuy nhiên, việc thực hiện chế độ báo cáo kết quả tiếp công dân của thủ trưởng đơn vị định kỳ hàng tháng theo yêu cầu tại Công văn số 154/TTr-P3 ngày 08/4/2016 của Thanh tra tỉnh Đắk Nông<sup>13</sup>, Sở Giao thông Vận tải có 06 báo cáo gửi trễ hạn<sup>14</sup>; 06 báo cáo<sup>15</sup> (trong năm 2019) có nội dung không phân biệt được việc tiếp công dân của thủ trưởng đơn vị và việc xử lý đơn, không nêu số lượt tiếp công dân định kỳ và đột xuất của thủ trưởng đơn vị, đã tổng hợp việc xử lý đơn thành tiếp công dân của đơn vị<sup>16</sup>.

## **2.3. Trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo**

<sup>10</sup> Ngày 19/5/2015, Sở Giao thông Vận tải ban hành Công văn số 1041/SGTVT-TTS để trả lời nội dung khiếu nại của bà Giang; ngày 17/01/2019, Sở Giao thông Vận tải ban hành Thông báo số 119/TB-SGTVT về việc trả lời đơn khiếu nại của công dân, trong đó tiếp tục viện dẫn Công văn số 1041/SGTVT-TTS để xử lý đơn khiếu nại của bà Phạm Thị Quỳnh Giang.

<sup>11</sup> Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thị xã Gia Nghĩa

<sup>12</sup> Theo Công văn số 1724/GTVT-TTS ngày 15/8/2019 của Sở Giao thông Vận tải về việc trả lời đơn kiến nghị của hộ dân Phạm Thị Quỳnh Giang, diện tích đất còn lại sau thu hồi của hộ bà Giang là 253,2m<sup>2</sup>, là đủ điều kiện tách thửa; trái với kết quả xác minh trên thực địa của Đoàn giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị Quỳnh Giang thành lập theo Quyết định số 04/QĐ-TTr ngày 14/01/2021 của Chánh Thanh tra tỉnh: diện tích đất còn lại sau thu hồi của hộ bà Giang là 36,3m<sup>2</sup>, không đủ điều kiện tách thửa.

<sup>13</sup> Về việc tổng hợp, báo cáo kết quả công tác tiếp công dân của thủ trưởng đơn vị

<sup>14</sup> Các báo cáo tháng 4,5,6,7,10,11,12 năm 2019: gửi sau ngày 20 hàng tháng - thời hạn đơn vị phải gửi báo cáo theo Công văn số 154/TTr-P3 ngày 08/4/2016 của Thanh tra tỉnh.

<sup>15</sup> Các báo cáo tháng 1, 5, 6, 7, 8, 9 năm 2019.

<sup>16</sup> Điển hình như Báo cáo số 2030/BC-SGTVT ngày 20/9/2019: Theo Sổ tiếp công dân, trong tháng 9/2019, Sở Giao thông Vận tải thực hiện 03 lượt tiếp công dân, phân loại tiếp thường xuyên, tiếp nhận 03 đơn thư của công dân; trong Báo cáo ghi nhận việc đã xử lý 08 đơn (gồm 03 đơn nhận trực tiếp, 05 đơn từ các nguồn khác), bảng biểu đi kèm Báo cáo ghi nhận việc tiếp công dân là 08 lượt, do cán bộ tiếp công dân thực hiện nhưng phân loại là tiếp định kỳ của thủ trưởng đơn vị.

### ***2.3.1. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở Giao thông Vận tải***

Từ năm 2019-2021, không phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Giám đốc Sở.

### ***2.3.2. Việc tổ chức thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo có hiệu lực pháp luật***

Trong thời kỳ thanh tra, không có các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo của các cơ quan cấp tỉnh có kiến nghị hoặc yêu cầu Sở Giao thông Vận tải thực hiện.

## **3. Kết luận**

### **3.1. Về ưu điểm**

- Trong công tác quản lý Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, Giám đốc Sở đã kịp thời cụ thể hóa chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh để ban hành kế hoạch tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và văn bản triển khai, phổ biến pháp luật về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Giám đốc Sở Giao thông Vận tải đã thực hiện tốt việc tổ chức tiếp công dân; đã xây dựng và niêm yết công khai lịch tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo Sở tại nơi tiếp công dân và trên Trang thông tin điện tử của Sở.

- Việc tiếp công dân thường xuyên được mở sổ theo dõi, ghi chép tương đối đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 và Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ, quy định quy trình tiếp công dân.

- Giám đốc Sở Giao thông Vận tải đã chấp hành nghiêm chế độ báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định tại Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013, Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ, quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng.

### **3.2. Hạn chế, tồn tại**

#### ***3.2.1. Trong thực hiện pháp luật về tiếp công dân***

- Địa điểm tiếp công dân bố trí chung tại phòng họp của cơ quan, không có phòng tiếp công dân riêng là chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân.

- Việc niêm yết thiếu lịch tiếp công dân 02 tháng trên Trang thông tin điện tử của Sở là chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 24 Luật Tiếp công dân 2013; việc chậm niêm yết lịch tiếp công dân 02 tháng là chưa đúng quy định tại khoản 4 Điều 24 Luật Tiếp công dân 2013 (chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày tiếp công dân).

- Việc chi trả chế độ tiếp công dân theo số ngày thực tế có tiếp công dân là chưa đúng quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

### **3.2.2. Trong việc xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh**

- Việc Sở Giao thông Vận tải không xử lý 02/93 đơn, không lập phiếu đề xuất xử lý đơn khi xử lý 91/93 đơn là chưa thực hiện đúng quy định tại Thông tư số 07/2014/TT-TTCT ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ, quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

- Việc xác định 06/91 đơn (đã xử lý) sai cơ quan có thẩm quyền giải quyết là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 2, Điều 21 Thông tư số 07/2014/TT-TTCT ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ, quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

- Việc phân loại 01/91 đơn (đã xử lý) chưa đúng nội dung, dẫn đến xác định sai cơ quan có thẩm quyền giải quyết là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 07/2014/TT-TTCT ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

- Việc một số báo cáo kết quả tiếp công dân của thủ trưởng đơn vị gửi trễ hạn, nội dung báo cáo không phân biệt được việc tiếp công dân của thủ trưởng đơn vị và việc xử lý đơn, không nêu số lượt tiếp công dân định kỳ và đột xuất của thủ trưởng đơn vị, tổng hợp việc xử lý đơn thành tiếp công dân của đơn vị là chưa thực hiện kịp thời và chưa đảm bảo chất lượng báo cáo theo yêu cầu tại Công văn số 154/TTr-P3 ngày 08/4/2016 của Thanh tra tỉnh Đắk Nông về việc tổng hợp, báo cáo kết quả công tác tiếp công dân của thủ trưởng đơn vị, Thông báo số 179/TB-VPHĐND ngày 01/4/2016 của Văn phòng UBND tỉnh về thông báo Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị tổng kết tình hình kinh tế, xã hội quý I năm 2016.

*Các hạn chế, thiếu sót trên, trách nhiệm chính trong tham mưu thuộc về Chánh Thanh tra Sở và Giám đốc Sở Giao thông Vận tải thời kỳ 2019 – 2021.*

## **4. Kiến nghị các biện pháp xử lý**

Từ những tồn tại, hạn chế nêu trên, Chánh Thanh tra tỉnh kiến nghị Giám đốc Sở Giao thông Vận tải thực hiện các nội dung sau:

- Bố trí phòng tiếp công dân riêng, bảo đảm thuận tiện và trang bị đầy đủ các thiết bị, cơ sở vật chất cần thiết để phục vụ công tác tiếp công dân theo quy định.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đến cán bộ, công chức, viên chức; quan tâm bố trí, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường công tác tiếp công dân định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo Sở theo quy định, phát huy vai trò của người đứng đầu cơ quan trong trực tiếp tiếp công dân, giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

- Thực hiện chi trả chế độ đối với người tiếp công dân theo quy định tại Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14/12/2016 của Bộ Tài chính và Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND tỉnh ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh Đắk Nông.

- Chỉ đạo Thanh tra Sở thực hiện đúng quy định, quy trình xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định tại các Thông tư của Thanh tra Chính phủ; chú trọng chất lượng và tham mưu kịp thời báo cáo kết quả tiếp công dân của thủ trưởng đơn vị định kỳ hàng tháng.

- Tổ chức họp rút kinh nghiệm trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn có các tồn tại, hạn chế, khuyết điểm như phần Kết luận thanh tra đã nêu./.

***Nơi nhận:***

- TTCP (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh Lê Trọng Yên;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Sở Giao thông Vận tải;
- Phòng NV1, NV2, NV3, Văn phòng;
- Lưu: HS ĐTT số 89; vt.

**KT. CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

**Ngô Minh Nhật**